



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20 /2019/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 11 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ các Quyết định, Chỉ thị do Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành

VĂN PHÒNG HĐND-UBND H. HÒN ĐẤT	
Số: 1599
ĐẾN Ngày: 12/11
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:	Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1293/TTr-STP ngày 16 tháng 10 năm 2019 về dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định, Chỉ thị do Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành trong giai đoạn 1998 – 2017 đến nay không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành

1. Bãi bỏ 70 Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong giai đoạn 1998 – 2017

Các quyết định bãi bỏ thuộc các lĩnh vực: Thi hành Hiến pháp và pháp luật; xây dựng chính quyền và địa giới hành chính; kinh tế, tài nguyên, môi trường; giáo dục, đào tạo, văn hóa, thông tin, thể dục thể thao; y tế, lao động và thực hiện chính sách xã hội; công tác dân tộc, tôn giáo; quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội; nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi; công nghiệp, giao thông, xây dựng; thương mại, dịch vụ và du lịch (Danh mục chi tiết kèm theo Phụ lục I).

2. Bãi bỏ 39 Chỉ thị do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong giai đoạn 1998 – 2008

Các chỉ thị bãi bỏ thuộc các lĩnh vực: Thi hành Hiến pháp và pháp luật; xây dựng chính quyền và địa giới hành chính; kinh tế, tài nguyên, môi trường; giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thông tin, thể dục thể thao; y tế, lao động và thực hiện chính sách xã hội; quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội; nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi; công nghiệp,



giao thông, xây dựng; thương mại, dịch vụ và du lịch (Danh mục chi tiết kèm theo Phụ lục II).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao cho Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 11 năm 2019./. *Wk*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Kiên Giang;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Website Kiên Giang;
- Đăng Công báo;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, STP. ntttrang. (96 b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Vũ Hồng



PHỤ LỤC I**Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 20 /2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

STT	Số, ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành	Tên gọi	Ghi chú
1	1897/1998/QĐ-UB ngày 22/5/1998	Về việc chuyển giao nguồn vốn xóa đói giảm nghèo từ ngân sách tỉnh về cho Ngân hàng phục vụ người nghèo tỉnh Kiên Giang quản lý cho vay	
2	1945/1998/QĐ-UB ngày 25/5/1998	Về việc xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Kiên Giang	
3	2669/1998/QĐ-UB ngày 13/8/1998	Về việc thu và sử dụng nguồn quỹ nhân dân đóng góp xây dựng trường học	
4	2670/1998/QĐ-UB ngày 13/8/1998	Về việc thu và sử dụng học phí ở các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
5	2695/1998/QĐ-UB ngày 26/8/1998	Về việc bổ sung Quyết định số 2670/QĐ-UB ngày 13/8/1998 của UBND tỉnh về việc thu và sử dụng học phí ở các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
6	2696/1998/QĐ-UB ngày 26/8/1998	Về việc phê duyệt phương án đền bù giải tỏa Đất đai, hoa màu, vật kiến trúc. Công trình: Quy hoạch xây dựng nâng cấp và mở rộng tuyến đường Quốc lộ 80. Tại: xã Mỹ Đức và Thị trấn Hà Tiên - Huyện Hà Tiên - tỉnh Kiên Giang	

7	2735/1998/QĐ- UB ngày 26/8/1998	Về việc phê duyệt phương án đền bù giải tỏa đất đai, hoa màu, vật kiến trúc. Công trình: Quy hoạch mở rộng và nâng cấp đường Tỉnh lộ 28 (phân đoạn từ Ao Sen - cổng sau Mũi Nai). Tại: Xã Mỹ Đức và Thị trấn Hà Tiên - Huyện Hà Tiên - tỉnh Kiên Giang	
8	2736/1998/QĐ- UB ngày 26/8/1998	Về việc phê duyệt phương án đền bù giải tỏa đất đai, hoa màu, vật kiến trúc. Công trình: Quy hoạch mở rộng và nâng cấp đường Tỉnh Lộ 11. Tại: xã Bình An - huyện Hà Tiên - tỉnh Kiên Giang	
9	3362/1998/QĐ- UB ngày 16/10/1998	Về việc quy định giá bán các loại khoáng sản tại nơi khai thác để tính thuế tài nguyên	
10	3892/1998/QĐ- UB ngày 17/12/1998	Về việc ban hành bảng quy định đơn giá đền bù đất đai, nhà cửa, vật kiến trúc, cây trái, hoa màu và chính sách trợ cấp di dời, tái định cư để giải phóng mặt bằng triển khai dự án lấn biển mở rộng xây dựng khu đô thị mới Thị xã Rạch Giá	
11	180/1999/QĐ- UB ngày 25/01/1999	Về việc thành lập Tổ công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang	
12	383/1999/ QĐ-UB ngày 13/02/1999	Về việc thương vượt thu ngân sách cho ngân sách cấp huyện, thị	
13	655/1999/QĐ- UB ngày 05/4/1999	Về việc thành lập phòng Địa chính - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trực thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Hà Tiên	
14	862/1999/QĐ- UB ngày 07/5/1999	Về việc thành lập Ban Thanh lý, giải thể Xưởng Chế biến bột dinh dưỡng trẻ em	
15	1236/1999/QĐ- UB ngày 29/6/1999	Về việc cấm khai thác thủy sản bằng nghề xiệp, tê, bóng mực và cào ven bờ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
16	1434/1999/QĐ- UB ngày 26/7/1999	Về việc ban hành bảng quy định tạm thời quản lý nhà nước về giống cây trồng và giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	

37	25/2005/QĐ-UB ngày 08/4/2005	Về việc kiện toàn Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Kiên Giang trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
38	32/2005/QĐ-UB ngày 20/6/2005	Về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ quảng cáo trực thuộc Đài phát thanh - Truyền hình Kiên Giang	
39	33/2005/QĐ-UB ngày 30/6/2005	Về việc ban hành Quy chế quản lý trong quan hệ vận động, tiếp nhận và sử dụng các nguồn viện trợ Phi Chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
40	45/2006/QĐ-UBND ngày 29/12/2006	Về việc điều chỉnh, bổ sung một số điều tại bảng quy định ban hành kèm theo Quyết định số 48/2005/QĐ-UBND ngày 25/10/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy định thu thủy lợi phí trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
41	36/2007/QĐ-UBND ngày 05/10/2007	Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 33/2005/QĐ-UBND ngày 30/6/2005 của UBND tỉnh Kiên Giang về ban hành Quy chế về quản lý trong quan hệ vận động, tiếp nhận và sử dụng các nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
42	42/2007/QĐ-UBND ngày 12/12/2007	Về việc sửa đổi một số điều của Quy định thu thủy lợi phí trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 48/2005/QĐ-UBND ngày 25/10/2005 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy định thu thủy lợi phí trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và Quyết định số 45/2006/QĐ-UBND ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc điều chỉnh, bổ sung một số điều tại bảng quy định ban hành kèm theo Quyết định số 48/2005/QĐ-UBND ngày 25/10/2005 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy định thu thủy lợi phí trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	



43	03/2008/QĐ-UBND ngày 05/02/2008	Về việc ban hành mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
44	09/2009/QĐ-UBND ngày 13/02/2009	Về việc ban hành Quy định phạm vi các khu vực phải xin giấy phép xây dựng đối với trạm thu, phát sóng thông tin di động trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
45	21/2010/QĐ-UBND ngày 26/8/2010	Về việc ban hành Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Kiên Giang và chi tiêu tiếp khách trong nước	
46	09/2011/QĐ-UBND ngày 14/01/2011	Về việc ban hành chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
47	16/2011/QĐ-UBND ngày 25/3/2011	Về việc ban hành Bảng giá tính thuế khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
48	29/2011/QĐ-UBND ngày 14/9/2011	Về việc ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
49	30/2011/QĐ-UBND ngày 14/9/2011	Về việc ban hành lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
50	34/2012/QĐ-UBND ngày 26/11/2012	Về việc ban hành chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
51	09/2013/QĐ-UBND ngày 03/5/2013	Ban hành quy chế kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật	
52	08/2014/QĐ-UBND ngày 20/01/2014	Về việc quy định mức chi cho công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	



53	15/2014/QĐ-UBND ngày 03/3/2014	Về việc hỗ trợ những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, áp có bằng cấp chuyên môn và nâng mức phụ cấp đối với các chức danh đoàn thể ấp khu phố, khu vực và ấp đội, khu đội, công an viên ấp	
54	24/2014/QĐ-UBND ngày 29/8/2014	Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
55	25/2014/QĐ-UBND ngày 29/8/2014	Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
56	28/2014/QĐ-UBND ngày 29/8/2014	Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
57	02/2015/QĐ-UBND ngày 16/01/2015	Ban hành Quy định về chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và thu hút nguồn nhân lực tỉnh Kiên Giang	
58	14/2015/QĐ-UBND ngày 18/5/2015	Ban hành Quy định về thẩm quyền của cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
59	28/2015/QĐ-UBND ngày 17/9/2015	Về việc quy định phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò, khai thác, sử dụng nước dưới đất; khai thác, sử dụng mặt nước; xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
60	38/2015/QĐ-UBND ngày 17/9//2015	Về việc quy định lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
61	39/2015/QĐ-UBND ngày 17/9//2015	Về việc quy định lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
62	42/2015/QĐ-UBND ngày 29/9/2015	Về việc quy định phí thẩm định báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	

PHỤ LỤC II**Danh mục Chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 20 /2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Số, ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành	Tên gọi	Ghi chú
1	16/1998/CT-UB ngày 08/8/1998	Về thực hiện cải cách thủ tục thành lập và đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh	
2	19/1998/CT-UB ngày 14/8/1998	Về việc tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật thuế và thực hiện khảo sát, xây dựng tỷ lệ giá trị gia tăng, tỷ lệ thu nhập doanh nghiệp	
3	11/1999/CT-UB ngày 18/5/1999	Về những biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển các loại động vật hoang dã, quý hiếm trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
4	12/1999/CT-UB ngày 25/5/1999	Về việc quản lý nhân sự, quản lý hộ chiếu của cán bộ, công nhân viên chức thuộc biên chế nhà nước	
5	14/1999/CT-UB ngày 31/5/1999	Về việc Cấm nhập khẩu lậu hai mặt hàng đường cát và gạo Thái Lan trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
6	16/1999/CT-UB ngày 17/6/1999	Về việc chấn chỉnh các sai phạm đã phát hiện qua thanh tra tài chính và tăng cường công tác kiểm tra việc lập và sử dụng công quỹ	
7	19/1999/CT-UB ngày 06/9/1999	Về việc quản lý người cư trú chưa đăng ký hộ khẩu	
8	20/1999/CT-UB ngày 28/9/1999	Về việc thực hiện chế độ làm việc tuần 40 giờ trong 5 ngày theo Quyết định số 188/1999/QĐ-TTg ngày 17/9/1999 của Thủ tướng Chính phủ	
9	22/1999/CT-UB ngày 11/10/1999	Về việc đổi mới công tác thi đua khen thưởng trong giai đoạn mới	



10	23/1999/CT-UB ngày 15/11/1999	Về việc tổ chức diễn tập động viên, huy động lực lượng Ngành Y tế Kiên Giang theo Quyết định số 315/TTg	
11	02/2000/CT-UB ngày 21/01/2000	Về việc chấn chỉnh kinh doanh thuốc lá điều sản xuất trong nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
12	08/2000/CT-UB ngày 01/8/2000	Về việc đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, vui chơi giải trí cho trẻ em	
13	10/2000/CT-UB ngày 08/7/2000	Về việc tăng cường công tác bảo vệ rừng và ngăn chặn phá hoại rừng	
14	12/2000/CT-UB ngày 15/8/2000	Về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm tràn lan	
15	15/2000/CT-UB ngày 26/9/2000	Về việc cấm đưa tạp chất vào nguyên liệu thủy sản, đảm bảo điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm	
16	21/2000/CT-UB ngày 21/11/2000	Về việc thực hiện xét miễn, giảm thuế cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tại các vùng bị lũ lụt	
17	22/2000/CT-UB ngày 30/11/2000	Về việc tăng cường diệt trừ ốc bươu vàng, bảo vệ sản xuất nông nghiệp	
18	03/2001/CT-UB ngày 03/5/2001	Về việc cấm thả diều gây nguy hiểm, an toàn đường hàng không và an toàn lưới điện.	
19	05/2001/CT-UB ngày 19/3/2001	Về việc chấn chỉnh công tác giết mổ gia súc và vệ sinh thực phẩm có nguồn gốc từ động vật.	
20	08/2001/CT-UB ngày 05/4/2001	Về việc xử lý tình hình tranh chấp đất đai ở vùng Tứ giác Long Xuyên.	
21	12/2001/CT-UB ngày 06/8/2001	Về việc kiện toàn tổ chức và hoạt động hòa giải cơ sở.	
22	05/2002/CT-UB ngày 27/02/2002	Về việc tổ chức thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của Nông dân	



23	13/2002/CT-UB ngày 27/6/2002	Về việc phòng trừ bọ cánh cứng gây hại cây dừa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	
24	20/2002/CT-UB ngày 13/11/2002	Về việc quản lý chặt chẽ và xử lý nghiêm khắc những trường hợp giết hại, đánh bắt, vận chuyển, chế biến, tiêu thụ rùa biển, cá Heo và Dugong (cá Cuối) trái phép trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	
25	21/2002/CT-UB ngày 27/11/2002	Về việc tăng cường quản lý, kiểm tra vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.	
26	10/2003/CT-UB ngày 21/5/2003	Về việc bảo vệ các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	
27	11/2003/CT-UB ngày 29/5/2003	Về việc tiếp tục tổ chức thực hiện chủ trương của Chính phủ về các giải pháp kiềm chế gia tăng tiến tới giảm dần tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông.	
28	20/2003/CT-UB 22/12/2003	Về việc triển khai Nghị định số 58/2001/NĐ- CP ngày 24/8/2001 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu.	
29	21/2003/CT-UB ngày 24/12/2003	Về việc triển khai thực hiện Nghị định số 19/2003/NĐ-CP của Chính phủ.	
30	06/2004/CT-UB ngày 03/01/2004	Về việc tăng cường chỉ đạo thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND các cấp, Giám đốc các sở, ngành	
31	17/2004/CT-UB ngày 13/8/2004	Về việc tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	
32	21/2004/CT- UBND ngày 05/10/2004	Về việc tăng cường công tác xử lý nợ vay vốn khắc phục hậu quả cơn bão số 5	
33	22/2004/CT-UB ngày 13/10/2004	Về việc chấn chỉnh công tác quản lý tài sản công	
34	24/2004/CT-UB ngày 12/11/2004	Về việc tăng cường công tác quản lý nguồn lợi san hô trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	



35	02/2005/CT-UBND ngày 03/03/2005	Về việc tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước	
36	03/2005/CT-UBND ngày 25/3/2005	Về việc tăng cường biện pháp bảo vệ môi trường nước và phòng, chống dịch bệnh tôm nuôi	
37	09/2005/CT-UBND ngày 09/11/2005	Về việc triển khai các biện pháp cấp bách phòng chống dịch cúm gia cầm (H5N1) và đại dịch cúm ở người, bảo vệ sức khỏe nhân dân	
38	23/2006/CT-UB ngày 11/10/2006	Về việc tăng cường công tác quản lý tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
39	14/2008/CT-UBND ngày 24/3/2008	Về việc tăng cường công tác quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm, hàng hóa	

